TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/HS-ST
Ngày: 09/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Ngọc Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương
Ông Phạm Quốc Vượng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Long – Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai xét xử trực tuyến công khai tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai; điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam khu vực HQ – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Nai, đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Trịnh Hoài T', sinh ngày 31/05/1989, tại Đồng Nai. Tên gọi khác: Cu Anh. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 10, ấp A, xã T1, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; con ông Trịnh Xuân V1, sinh năm 1944 (Đã chết) và bà Đinh Thị H1, sinh năm 1950. Bị cáo có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 27/02/2014, Toà án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai) xử phạt 06 tháng tù về tội huỷ hoại tài sản. Ngày 27/3/2020, bị Toà án nhân dân huyện HQ, tỉnh tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 20 tháng theo quyết định số 05/QĐ-TA ngày 27/3/2020. Ngày 15/12/2016, Công an huyện HQ, tỉnh Bình Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Ngày 31/8/2025, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/9/2025 bị tạm giam, đến ngày 12/9/2025 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

tỉnh Đồng Nai ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với bị can Trịnh Hoài T' về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực HQ – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Nai .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Hoài T' là đối tượng nghiện ma tuý đã bị Toà án nhân dân huyện HQ, tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh Đồng Nai) ra quyết định số 05/QĐ-TA ngày 27/3/2020, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 20 tháng. Ngày 14/6/2023, T' chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc, đến ngày 16/6/2023, Ủy ban nhân dân xã T1 ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 88/QĐ-UBND trong thời hạn 02 năm và T' cũng đã chấp hành xong. Hiện nay, Trịnh Hoài T' đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 20/8/2025 đến ngày 20/8/2026 theo Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã T1, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 15 giờ ngày 31/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên T' đi đến khu vực ngã ba Trừ Văn Thố thuộc xã Trừ Văn Thố, Thành Phố Hồ Chí Minh mua 01 nỏ thuỷ tinh bên trong chứa ma tuý của người đàn ông (chưa rõ lai lịch) với giá 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Sau khi mua được ma tuý, T' đi vào lô cao su thuộc ấp P9, xã T1, tỉnh Đồng Nai sử dụng ma tuý. Đến ngày 04/9/2025, do nghi ngờ T' có sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an phường BL thực hiện test ma tuý thì phát hiện T' có sử dụng ma tuý nên đã niêm phong mẫu nước tiểu để tiến hành giám định theo quy định.

Quá trình làm việc với Công an phường BL, T' khai nhận có hành vi sử dụng ma tuý như trên nên Công an phường BL đã chuyển hồ sơ vụ án đến Công an xã T1 để giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Trịnh Hoài T' đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định số 2060/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Trương Hoài T' gửi giám định có thành phần ma túy loại Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa Methamphetamine trong nước tiểu.

Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 14/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai: Truy tố Trịnh Hoài T' về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố, giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài T’ phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma tuý”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 256a, Điều 38, 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt.

Bị cáo Trịnh Hoài T’ từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và vấn đề liên quan theo cáo trạng truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Trịnh Hoài T’ là đối tượng nghiện ma túy và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý trong thời hạn từ ngày 20/8/2025 đến ngày 20/8/2026 theo Quyết định số 295/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND xã T1, tỉnh Đồng Nai. Khi đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý thì ngày 31/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên T’ đi đến khu vực ngã ba Trừ Văn Thố mua 150.000 đồng ma tuý và mang đến lô cao su thuộc ấp P9, xã T1, tỉnh Đồng Nai để sử dụng ma tuý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm đến chế độ thống nhất quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và sự an toàn con người, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định, trật tự an ninh tại địa phương, sử dụng ma túy còn là nguyên

nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã bị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nên trong thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bị cáo đã được giáo dục và biết rất rõ về tác hại của ma túy, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, từ đó cho thấy bị cáo không chấp hành pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xử lý vật chứng của vụ án:

01 nắp chai nhựa màu xanh đã đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu vàng có kích thước dài 20cm, 01 đầu ống hút bị bẻ cong; 01 nỏ thuỷ tinh tại vị trí bầu tròn bị vỡ; 01 bật lửa màu vàng, đều là các công cụ dùng để sử dụng ma túy của bị cáo, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Vấn đề liên quan: Đối với người đàn ông bán ma tuý cho Trịnh Hoài T' vào ngày 31/8/2025. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này, không có căn cứ xử lý.

Do đó, ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025)

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài T' phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trịnh Hoài T' 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 05/9/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo Thi hành án theo quy định.

2. Xử lý vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 nắp chai nhựa màu xanh đã đục 02 lỗ; 01 ống hút nhựa màu vàng có kích thước dài 20cm, 01 đầu ống hút bị bẻ cong; 01 nỏ thuỷ tinh tại vị trí bầu tròn bị vỡ; 01 bật lửa màu vàng.

(Biên bản giao nhận vật chứng số KV10/2026/020 ngày 08/12/2025 giữa Công an tỉnh Đồng Nai và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Đồng Nai).

3. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 – Đồng Nai;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CA tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT (11 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Trần Ngọc Mai Phương